

QUYẾT ĐỊNH
ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Bộ phận nghiên cứu chuyên đề tại Đại học Quốc gia Hà Nội

Căn cứ Kết luận số 41-KL/TW ngày 03/6/2026 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về chủ trương thành lập Bộ phận nghiên cứu chuyên đề ở Trung ương và địa phương;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) khóa VII, nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ Quyết định số 381-QĐ/ĐU ngày 14/9/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN về việc thành lập Bộ phận nghiên cứu chuyên đề tại ĐHQGHN;

Theo đề nghị của Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy ĐHQGHN,

BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận nghiên cứu chuyên đề tại ĐHQGHN.

Điều 2. Văn phòng, Ủy ban Kiểm tra, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy ĐHQGHN, Văn phòng ĐHQGHN, Ban Tổ chức và Thanh tra, các cấp ủy trực thuộc Đảng bộ ĐHQGHN, các đơn vị thành viên, đơn vị thuộc và trực thuộc ĐHQGHN và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2,
- Vụ V, Ban Tổ chức Trung ương,
- Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội,
- Bộ Giáo dục và Đào tạo,
- Các đồng chí Đảng ủy viên Đảng ủy ĐHQGHN,
- Văn phòng và các ban chức năng của ĐHQGHN,
- Khối Văn phòng Đảng - đoàn thể của ĐHQGHN,
- Các tổ chức chính trị - xã hội của ĐHQGHN,
- Lưu: VPĐU, BXĐĐ.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Bùi Thế Duy

*

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Bộ phận nghiên cứu chuyên đề tại Đại học Quốc gia Hà Nội

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 382-QĐ/ĐU ngày 14/9/2026
của Ban Thường vụ Đảng ủy Đại học Quốc gia Hà Nội)*

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, nguyên tắc hoạt động, chế độ làm việc, mối quan hệ công tác và điều kiện bảo đảm hoạt động của Bộ phận nghiên cứu chuyên đề tại Đại học Quốc gia Hà Nội - ĐHQGHN (sau đây gọi tắt là Bộ phận nghiên cứu chuyên đề).

2. Quy chế áp dụng đối với các thành viên Bộ phận nghiên cứu chuyên đề; Văn phòng Đảng ủy, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy ĐHQGHN (gọi tắt là Ban Xây dựng Đảng) và Văn phòng ĐHQGHN; các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

1. Bộ phận nghiên cứu chuyên đề là bộ phận nghiên cứu, tham mưu, tư vấn cho Ban Thường vụ, Thường trực, Bí thư Đảng ủy ĐHQGHN; Ban Giám đốc, Giám đốc ĐHQGHN trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; nghiên cứu, tổng hợp thực tiễn; phát hiện, đề xuất các vấn đề cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; tham mưu định hướng, giải pháp phục vụ xây dựng chủ trương, cơ chế, chính sách và tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của ĐHQGHN.

2. Bộ phận nghiên cứu chuyên đề đặt tại Văn phòng ĐHQGHN; do đồng chí Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN trực tiếp chỉ đạo, giao nhiệm vụ; 01 đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc ĐHQGHN được giao làm Trưởng Bộ phận; đồng chí Chánh Văn phòng ĐHQGHN được giao làm Phó Trưởng Bộ phận.

3. Bộ phận nghiên cứu chuyên đề có các nhiệm vụ sau:

a) Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất các nội dung theo sự phân công, giao nhiệm vụ của đồng chí Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN, Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN.

b) Tổng hợp, phân tích, dự báo, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các kế hoạch phát triển, các chiến lược, đề án; trên cơ sở đó tư vấn, tham mưu cho Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN các biện pháp, giải pháp để nâng cao hiệu quả thực thi hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách nhằm đạt được các mục tiêu đề ra.

c) Tham gia ý kiến vào các báo cáo, kế hoạch, đề án... mà ĐHQGHN trình Trung ương, Thành ủy Hà Nội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo chỉ đạo của Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN.

d) Nắm bắt, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản quy định, hướng dẫn thuộc phạm vi quản lý của ĐHQGHN; đề xuất hướng xử lý những vướng mắc, khó khăn thuộc thẩm quyền của Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN.

đ) Định kỳ hằng quý hoặc trong trường hợp cần thiết báo cáo Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN kết quả, tiến độ, hướng xử lý nhằm kịp thời giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc những công việc theo phân công của Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công, chỉ đạo của Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN, Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN.

4. Quyền hạn của thành viên Bộ phận nghiên cứu chuyên đề

a) Được tiếp cận thông tin, tài liệu, dữ liệu cần thiết phục vụ nhiệm vụ nghiên cứu, tư vấn, phản biện, tham mưu theo phân công và theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của ĐHQGHN và Quy chế này.

b) Được đề nghị các cơ quan, đơn vị cung cấp thông tin, tài liệu, số liệu, báo cáo liên quan đến nhiệm vụ được giao; việc đề nghị cung cấp thông tin phải thông qua Trưởng Bộ phận.

c) Được tham dự các cuộc họp, buổi làm việc của Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy, Ban Giám đốc ĐHQGHN (*khi có yêu cầu*) hoặc các cuộc họp khác với cơ quan, đơn vị liên quan để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

d) Không được yêu cầu, tiếp cận, sử dụng thông tin, tài liệu ngoài phạm vi nhiệm vụ được giao; không được sử dụng thông tin, tài liệu phục vụ mục đích cá nhân hoặc mục đích khác trái quy định.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động

1. Việc tổ chức và hoạt động của Bộ phận nghiên cứu chuyên đề không làm tăng thêm đầu mối tổ chức của ĐHQGHN; biên chế, số lượng người làm việc chuyên trách được bố trí trong tổng số biên chế, số lượng người làm việc của Văn phòng ĐHQGHN; không thay thế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của các cơ quan tham mưu, giúp việc hiện hành của Đảng ủy, Ban Giám đốc ĐHQGHN.

2. Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên, toàn diện của đồng chí Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN.

3. Tuân thủ Điều lệ Đảng, các quy định của Đảng; Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước, quy định của Trung ương, Thành ủy Hà Nội, ĐHQGHN và Quy chế này; bảo đảm khách quan, khoa học, thận trọng, kịp thời, chính xác, thiết thực và hiệu quả.

4. Thực hiện nghiêm quy định về bảo vệ bí mật của Đảng, Nhà nước, chế độ quản lý tài liệu, dữ liệu, hồ sơ công việc và kỷ luật phát ngôn; thành viên trong Bộ phận nghiên cứu chuyên đề chỉ được sử dụng thông tin, tài liệu trong phạm vi nhiệm vụ được giao, không cung cấp, trao đổi, phát tán thông tin ngoài phạm vi cho phép.

5. Hoạt động trên cơ sở nhiệm vụ được giao; việc phân công nhiệm vụ bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ kết quả; mỗi nhiệm vụ có một đầu mối chịu trách nhiệm xuyên suốt từ nghiên cứu, tham mưu đến hoàn thiện sản phẩm; đề cao trách nhiệm cá nhân, tính chủ động, tính phối hợp và chất lượng tham mưu.

6. Bộ phận nghiên cứu chuyên đề là môi trường công tác chuyên sâu để rèn luyện, thử thách, đánh giá cán bộ thông qua sản phẩm cụ thể; góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ; nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Bộ phận gồm Trưởng Bộ phận và 01 Phó Trưởng Bộ phận (thực hiện theo chế độ kiêm nhiệm) và các thành viên.

2. Trưởng Bộ phận là 01 đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc ĐHQGHN kiêm nhiệm; 01 Phó Trưởng Bộ phận là đồng chí Chánh Văn phòng ĐHQGHN kiêm nhiệm.

3. Thành viên Bộ phận nghiên cứu chuyên đề gồm 02 nhóm theo định hướng tại Kết luận số 41-KL/TW, được Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN điều động, phân công, bố trí. Cụ thể:

a) Nhóm thứ nhất

- Cán bộ có phẩm chất, năng lực nổi trội, đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm nhưng chưa được bổ nhiệm do sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hoặc các trường hợp khác chưa có vị trí bổ nhiệm hoặc chờ xem xét, phân công công tác theo yêu cầu công tác cán bộ của cấp có thẩm quyền.

- Cán bộ hiện đảm nhiệm chức danh, chức vụ chưa phù hợp với năng lực, sở trường, kinh nghiệm công tác, chuyên môn đào tạo và yêu cầu lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, đơn vị mà chưa được bố trí công tác khác.

- Cán bộ không đủ tuổi tái cử, hết tuổi công tác nhưng có phẩm chất, năng lực thực tiễn, có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm, khả năng nghiên cứu, tổng hợp thực tiễn; cán bộ thuộc đối tượng này có thể được kéo dài thời gian công tác đến không quá 65 tuổi đối với nam, 63 tuổi đối với nữ nếu ĐHQGHN có nhu cầu.

b) Nhóm thứ hai

- Cán bộ mà theo nhận xét, đánh giá của cấp có thẩm quyền và cơ quan tham mưu về công tác cán bộ có năng lực lãnh đạo nhưng chưa đáp ứng yêu cầu, thiếu đổi

mới, sáng tạo, sợ sai, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm; chất lượng, hiệu quả công việc được giao còn nhiều hạn chế không bảo đảm theo kế hoạch, chỉ tiêu được giao (trong xử lý các dự án tồn đọng, kéo dài, giải ngân vốn đầu tư công) nhưng chưa đến mức đánh giá, xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ 02 quý liên tiếp trở lên theo kết luận của cấp có thẩm quyền.

- Là người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra: Vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, vi phạm nghiêm trọng ảnh hưởng đến uy tín của Đảng, Nhà nước và ĐHQGHN; không kịp thời chỉ đạo giải quyết hoặc phối hợp giải quyết không hiệu quả điểm nóng phức tạp, kéo dài liên quan đến quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; nội bộ mâu thuẫn, mất đoàn kết; để cán bộ, viên chức, người lao động, đảng viên, người học thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp vi phạm nghiêm trọng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước...; những cán bộ này chưa xem xét xử lý trách nhiệm hoặc đã xem xét nhưng chưa đến mức bị thi hành kỷ luật theo đề nghị của cấp có thẩm quyền và cơ quan tham mưu chức năng.

4. Chuyên gia, nhà khoa học tham gia theo yêu cầu nhiệm vụ

Chuyên gia, nhà khoa học, người có chuyên môn phù hợp được ĐHQGHN mời tham gia theo yêu cầu nhiệm vụ và không thuộc cơ cấu thành viên thường xuyên của Bộ phận.

Điều 5. Về chế độ, chính sách

1. Số lượng người làm việc chuyên trách của Bộ phận nằm trong tổng số biên chế, số lượng người làm việc của Văn phòng ĐHQGHN. Thành viên chuyên trách tham gia sinh hoạt Đảng, sinh hoạt chuyên môn tại Văn phòng ĐHQGHN.

2. Thành viên thuộc nhóm thứ nhất và nhóm thứ hai làm việc theo chế độ chuyên trách, được bảo lưu phụ cấp, chế độ, chính sách theo chức vụ, chức danh được hưởng trước khi được điều động, phân công, bố trí về Bộ phận nghiên cứu chuyên đề theo quy định hiện hành, cho đến hết thời hạn bổ nhiệm của chức vụ, chức danh đang giữ.

Chuyên gia, nhà khoa học, người có chuyên môn phù hợp được mời tham gia và hưởng chế độ theo quy định của nhà nước và ĐHQGHN.

Điều 6. Quy trình thực hiện nhiệm vụ

1. Tiếp nhận nhiệm vụ

Văn phòng ĐHQGHN là đầu mối tiếp nhận nội dung chỉ đạo, giao nhiệm vụ của đồng chí Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN, Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN chuyển đến Trưởng Bộ phận để tổ chức thực hiện.

2. Tổ chức thực hiện

a) Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ từng giai đoạn, đồng chí Trưởng Bộ phận giao đồng chí Phó Trưởng Bộ phận tham mưu xây dựng chương trình công tác năm, quý, tháng; xác định nội dung nghiên cứu trọng tâm, phân công nhiệm vụ và tổ chức thực hiện.

b) Phó Trưởng Bộ phận căn cứ nội dung chỉ đạo, giao nhiệm vụ để phân công chủ trì, phối hợp thực hiện; xác định yêu cầu, tiến độ và hình thức tổ chức thực hiện.

c) Thành viên được phân công chủ trì có trách nhiệm nghiên cứu, tổng hợp, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để hoàn thiện nội dung tham mưu.

d) Tùy tính chất nhiệm vụ, Bộ phận nghiên cứu chuyên đề tổ chức trao đổi chuyên môn, làm việc trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

đ) Đối với nhiệm vụ quan trọng, phức tạp hoặc liên ngành, Phó Trưởng Bộ phận báo cáo xin ý kiến đồng chí Trưởng Bộ phận trước khi báo cáo đồng chí Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN.

3. Hoàn thiện và báo cáo

a) Sau khi hoàn thành nội dung nghiên cứu, tham mưu, Phó Trưởng Bộ phận tổ chức rà soát, tổng hợp, hoàn thiện và báo cáo đồng chí Trưởng Bộ phận, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN và Thường trực Đảng ủy ĐHQGHN xem xét, quyết định.

b) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với đồng chí Trưởng Bộ phận; báo cáo đồng chí Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN và Thường trực Đảng ủy ĐHQGHN theo yêu cầu.

4. Sản phẩm nghiên cứu, tham mưu phải bảo đảm tính chính xác, khách quan, khoa học, khả thi, kịp thời, đáp ứng yêu cầu, mục tiêu được giao và tuân thủ các quy định về bảo vệ bí mật của Đảng, Nhà nước.

5. Kết quả nghiên cứu, tham mưu của Bộ phận nghiên cứu chuyên đề là cơ sở tham khảo phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của đồng chí Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN và Thường trực Đảng ủy ĐHQGHN; không thay thế ý kiến tham mưu chính thức của các cơ quan tham mưu, giúp việc hiện hành của Đảng ủy, Ban Giám đốc ĐHQGHN.

6. Theo dõi, lưu trữ và đánh giá: Hồ sơ, tài liệu, sản phẩm nghiên cứu, tham mưu được quản lý, lưu trữ theo quy định.

Điều 7. Môi quan hệ công tác

1. Quan hệ với đồng chí Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN, Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN

a) Bộ phận nghiên cứu chuyên đề chịu sự chỉ đạo của đồng chí Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN và Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

b) Đồng chí Trưởng Bộ phận nghiên cứu chuyên đề trực tiếp tổ chức thực hiện, xem xét nội dung nghiên cứu theo nhiệm vụ được giao; định kỳ làm việc, cho ý kiến chỉ

đạo đối với các nhiệm vụ quan trọng và định hướng hoạt động của Bộ phận nghiên cứu chuyên đề.

2. Quan hệ với Văn phòng ĐHQGHN

a) Văn phòng ĐHQGHN là cơ quan bảo đảm điều kiện hoạt động của Bộ phận nghiên cứu chuyên đề; thực hiện công tác quản lý hành chính, quản lý cán bộ, đảng viên, tổ chức sinh hoạt chuyên môn và bảo đảm cơ sở vật chất, điều kiện làm việc, công tác hành chính, văn thư, lưu trữ, bảo mật và các điều kiện cần thiết khác.

b) Văn phòng ĐHQGHN thực hiện nhiệm vụ đầu mối tiếp nhận, chuyển giao nhiệm vụ.

c) Văn phòng ĐHQGHN phối hợp theo dõi, tổng hợp tình hình hoạt động của Bộ phận nghiên cứu chuyên đề để báo cáo theo quy định.

3. Quan hệ với các cơ quan, đơn vị trong ĐHQGHN

a) Các cơ quan, đơn vị trong ĐHQGHN có trách nhiệm phối hợp, cung cấp thông tin, tài liệu, số liệu phục vụ nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu theo đề nghị của Trưởng Bộ phận hoặc của thành viên được phân công sau khi được Trưởng Bộ phận đồng ý.

b) Bộ phận nghiên cứu chuyên đề có trách nhiệm phối hợp, trao đổi với các cơ quan, đơn vị liên quan nhằm bảo đảm chất lượng và tính khả thi của nội dung tham mưu.

c) Việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; không làm phát sinh thêm đầu mối, thủ tục hành chính hoặc làm thay chức năng tham mưu chính thức của các cơ quan tham mưu, giúp việc cho Đảng ủy, Ban Giám đốc ĐHQGHN.

Điều 8. Đánh giá kết quả hoạt động

1. Đánh giá cán bộ là thành viên Bộ phận nghiên cứu chuyên đề

a) Việc đánh giá thành viên Bộ phận nghiên cứu chuyên đề được thực hiện định kỳ tháng, quý, năm và đột xuất khi cần thiết. Đối với công tác kiểm điểm, đánh giá hàng quý, hàng năm, từng thành viên trong Bộ phận sẽ kiểm điểm trước các thành viên của Bộ phận. Nội dung đánh giá chủ yếu gồm: Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; chất lượng, số lượng, tiến độ và hiệu quả của sản phẩm nghiên cứu, tham mưu; mức độ sáng tạo, tính chủ động, khả năng đề xuất giải pháp mới; ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm, chấp hành quy định về bảo mật, phối hợp công tác và kỷ luật phát ngôn. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của thành viên là một trong những căn cứ để xem xét đánh giá, nhận xét, bố trí, sử dụng cán bộ theo quy định.

b) Văn phòng ĐHQGHN chủ trì theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng năm, quý, tháng; trình đồng chí Trưởng Bộ phận cho ý kiến nhận xét, đề xuất mức xếp loại; trình Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN xem xét, quyết định kết quả đánh giá, xếp loại theo thẩm quyền; chuyển kết quả đánh giá về Ban Xây dựng Đảng để lưu

trữ hồ sơ kiểm điểm, đánh giá cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN quản lý và về Ban Tổ chức và Thanh tra để phối hợp chi trả lương, thu nhập tăng thêm theo quy định.

c) Chỉ tiêu đánh giá cán bộ, đánh giá viên chức được áp dụng theo chỉ tiêu và quy định chung của Đảng, Nhà nước và quy định của Cơ quan ĐHQGHN (hiện đang áp dụng cho cả Khối Văn phòng Đảng - đoàn thể, các cơ quan tham mưu, giúp việc của ĐHQGHN và của Đảng ủy ĐHQGHN).

d) Trong thời gian cán bộ công tác tại Bộ phận nghiên cứu chuyên đề, cấp có thẩm quyền sẽ căn cứ tình hình, yêu cầu cụ thể; tiêu chuẩn, điều kiện, phẩm chất, năng lực, sở trường, kinh nghiệm công tác, mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao để xem xét quy hoạch, bổ nhiệm, bố trí, phân công đảm nhiệm chức vụ, công tác phù hợp theo quy định; không mặc định quay trở lại vị trí công tác trước đó.

2. Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với Văn phòng ĐHQGHN và các cơ quan liên quan tham mưu đánh giá hiệu quả triển khai sau 01 năm thực hiện. Trên cơ sở kết quả đánh giá, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN xem xét điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu thành viên hoặc các nội dung có liên quan thuộc thẩm quyền của ĐHQGHN nhằm bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

Điều 9. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành

1. Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức và Thanh tra và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN quyết định việc điều động, phân công, bố trí nhân sự tham gia Bộ phận theo phân cấp quản lý cán bộ và quy định hiện hành.

2. Trưởng Bộ phận, Phó Trưởng Bộ phận, thành viên Bộ phận nghiên cứu chuyên đề, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy, Ban Giám đốc ĐHQGHN, các tổ chức chính trị - xã hội của ĐHQGHN, các cấp ủy trực thuộc Đảng bộ ĐHQGHN, các đơn vị thành viên, đơn vị thuộc và trực thuộc ĐHQGHN, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề mới, các cơ quan liên quan báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN (qua Ban Xây dựng Đảng) để xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.